

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày: 26-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Minh Sơn

Ông Võ Chí Tình

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Lâm Quốc M, (tên gọi khác: Minh N), sinh năm 1986, tại tỉnh T. Nơi cư trú: khóm 9, phường 9, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Lâm Hiệp Ng, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị Hồng S, sinh năm 1953; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo có nhân thân tốt; (bị cáo bị tạm giữ ngày 02/6/2021 đến ngày 08/6/2021 chuyển tạm giam cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Ngô Vinh Q, sinh năm 1990. Nơi cư trú: số 15A/1 khóm 9, phường , thành phố T, tỉnh T (vắng mặt) (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

- Người làm chứng:

1/ Ông Kiên Quốc T, sinh năm 2000. Nơi cư trú: khóm 4, phường , thành phố T, tỉnh Trà V (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

2/ Ông Thạch Ngọc Th, sinh năm 1995. Nơi cư trú: khóm 8, phường , thành phố T, tỉnh T (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

3/ Ông Kim P, sinh năm 1998 (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

4/ Ông Thạch Thanh P, sinh năm 1993 (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

Cùng nơi cư trú: khóm 7, phường , thành phố T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 20 phút ngày 02/6/2021, lực lượng Công an mời các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn thành phố T để quản lý, giáo dục. Tiến hành kiểm tra phát hiện Kiên Quốc T, sinh năm 2000, HKTT: Khóm 4, Phường , thành phố T, tỉnh T và Thạch Ngọc Th, sinh năm 1995, hộ khẩu thường trú: Khóm 8, phường , thành phố T, tỉnh T dương tính với ma túy đá (Methamphetamine). Qua làm việc thì T và Th khai nhận có mua ma túy từ bị cáo Lâm Quốc M, sinh năm 1986, hộ khẩu thường trú: khóm 9, phường , thành phố T, tỉnh T để sử dụng nên lực lượng Công an tiến hành mời M về trụ sở làm việc.

Đến khoảng 15 giờ 40 phút ngày 02/6/2021, lực lượng Công an tiến hành mời bị cáo Lâm Quốc M để làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì phát hiện M đang ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, số loại Viva, biển số 53V3-5156 trên đường nhựa không tên thuộc khóm 7, phường , thành phố T, tỉnh T. Đồng thời, phát hiện gần vị trí bị cáo Minh đậu xe có 01 (một) bịch nylon trong suốt có viền màu đỏ, được hàn kín, không rõ hình dạng, bên trong chứa tinh thể rắn nghi là ma túy và 01 (một) đoạn ống nhựa trong suốt có viền màu trắng được hàn kín hai đầu không rõ hình dạng, bên trong chứa tinh thể rắn nghi là ma túy, bên ngoài có quấn băng keo màu đen nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tạm giữ, niêm phong tang vật (ký hiệu M1) để phục vụ giám định và mời bị cáo M về trụ sở làm việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Lâm Quốc M tại khóm 9, Phường , thành phố T, tỉnh T. Qua khám xét, phát hiện tại gác lững sát tường và nệm nơi bị cáo M ngủ có 01 (một) bình nhựa có nắp màu vàng, trên nắp có gắn 01 (một) đoạn ống nhựa (dạng ống hút) màu đen và 01 (một) nỏ thủy tinh, bên trong nỏ thủy tinh có chứa tinh thể rắn nghi là ma túy nên tiến hành tạm giữ, niêm phong (ký hiệu M2) và gửi giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 351/KLGD, ngày 06 tháng 6 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận:

- Gói 01:

+ Tinh thể rắn chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong trong gói niêm phong (ký hiệu M1) gửi giám định là Ma Túy; loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,3264 gam.

+ Tinh thể rắn chứa trong 01 (một) đoạn ống nhựa được niêm phong trong gói niêm phong (ký hiệu M1) gửi giám định là Ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,1730 gam.

- Gói 02: Chất rắn chứa trong ống thủy tinh (nỏ) được niêm phong trong gói niêm phong (ký hiệu M2) gửi giám định là Ma túy; loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,1377 gam.

Qua quá trình làm việc, bị cáo M khai nhận, số ma túy mà lực lượng Công an thu giữ ngày 02/6/2021 gần nơi bị cáo đậu xe tại khóm 7, phường , thành phố T là của bị cáo mua từ người đàn ông tên C, khoảng 31 tuổi (không rõ lai lịch và địa chỉ) tại khu vực ngã tư Sầm B thuộc phường 8, thành phố T, tỉnh T vào ngày 02/6/2021 với giá 650.000 đồng để bán lại cho Kim P, sinh ngày 15/7/1998, hộ khẩu thường trú: khóm 7, phường , thành phố T, tỉnh T để kiếm lời, nhưng chưa kịp giao cho P thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ.

Đồng thời quá trình điều tra xác định ngoài lần thực hiện hành vi phạm tội trên bị cáo M còn bán ma túy nhiều lần và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy và các đối tượng cũng thừa nhận có mua ma túy đá của bị cáo M cụ thể là:

Đối với Kiên Quốc T hai lần cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào ngày 22/5/2021 T có mua của bị cáo M 01 (một) tép ma túy đá với giá 200.000 đồng tại một con hẻm (không rõ tên hẻm) trên đường Lê Hồng P thuộc phường 8, thành phố T, tỉnh T, sau khi mua được ma túy thì T đi đến bãi đất trống ở khu vực A thuộc phường 8, thành phố T, tỉnh T sử dụng một mình cho đến hết.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 25/5/2021 Tuấn có mua của bị cáo M 01 (một) tép ma túy đá với giá 200.000 đồng tại một con hẻm (không rõ tên hẻm) trên đường Lê Hồng P thuộc phường 8, thành phố T, tỉnh T, sau khi mua được ma túy thì T đi đến bãi đất trống ở khu vực A thuộc phường 8, thành phố T, tỉnh T sử dụng một mình hết.

Đối với Thạch Ngọc Th hai lần cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 27/5/2021 Th hỏi mua ma túy đá của bị cáo M với giá 100.000 đồng tại gác lửng nhà của bị cáo M thuộc khóm 9, phường 9, thành phố T, tỉnh T, bị cáo M đồng ý vừa bán ma túy vừa lấy dụng cụ sử dụng ra cho Th sử dụng cùng với bị cáo M.

- Lần thứ hai: Vào ngày 31/5/2021 Th có mua của bị cáo M 01 (một) tép ma túy đá với giá 200.000 đồng trước tiệm game bắn cá trên đường Lê Hồng P, thuộc khóm 7, phường , thành phố T, tỉnh T bị cáo M đồng ý. Sau khi mua được ma túy

đá Th cùng với người bạn tên Nh nhà ở huyện C, tỉnh T (không rõ lai lịch, địa chỉ) sử dụng tại bãi đất trống thuộc phường 8, thành phố T, tỉnh T cho đến hết.

Đối với Kim P ba lần cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 24/5/2021 P có mua của bị cáo M 01 (một) tép ma túy đá với giá 200.000 đồng tại khu vực đầu hẻm đường vô nhà bị cáo M giáp với đường Thạch Ngọc B thuộc khóm 9, phường , thành phố T, tỉnh T. Lần này P đi cùng với Thạch Thanh Ph, sinh năm 1993, nơi cư trú: khóm 7, phường 8, thành phố T, tỉnh T, nhưng Ph không biết P mua ma túy của bị cáo M vì khi đi P không có nói cho Ph biết. Sau khi mua được ma túy thì P sử dụng một mình tại bãi đất trống thuộc khóm 7, phường , thành phố T, tỉnh T cho đến hết.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 14 giờ 00 phút (không nhớ ngày) trong tháng 5/2021 P có mua của bị cáo M 01 (một) tép ma túy đá tại đầu đường đất kế bên căn biệt thự giáp với đường nhựa và gần nhà nghỉ Đại Hoàng Y thuộc khóm 7, phường, thành phố T, tỉnh T. Sau khi mua ma túy P đi đến khu vực bãi đất trống thuộc khóm 7, phường, thành phố T, tỉnh T sử dụng một mình cho đến hết.

- Lần thứ ba: Vào khuya ngày 01/6/2021 tại gác lửng nhà của bị cáo M thuộc khóm 9, phường, thành phố T, tỉnh T P có hùn với bị cáo M 100.000 đồng để được sử dụng ma túy đá, bị cáo M đồng ý vừa bán ma túy vừa lấy dụng cụ sử dụng ra cho P sử dụng cùng với bị cáo M.

Tổng số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 250.000 đồng.

Đối với số ma túy mà lực lượng Công an thu giữ tại nhà bị cáo, bị cáo M thừa nhận vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 02/6/2021 bị cáo mua một bịch ma túy từ người đàn ông tên C , khoảng 31 tuổi tại khu vực ngã tư S thuộc phường 8, thành phố T, tỉnh T với giá 300.000 đồng mang về để sử dụng, nhưng bị cáo chỉ sử dụng một phần, phần còn lại để trong nỏ thủy tinh khi nào cần thì sử dụng tiếp, chưa kịp sử dụng hết thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ.

* Tài liệu, đồ vật tạm giữ:

- 01 (một) phong bì niêm phong số: 351/M1 ghi ngày 06/6/2021 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, CÔNG AN TỈNH T và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, chữ ký mang tên Lưu Thanh D, bên trong có chứa chất ma túy đã qua giám định;

- 01 (một) phong bì niêm phong số: 351/M2 ghi ngày 06/6/2021 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, CÔNG AN TỈNH T và các chữ ký mang tên Nguyễn Văn M, chữ ký mang tên Lưu Thanh D, bên trong có

một ống thủy tinh (nỏ), bên trong ống thủy tinh có chứa chất ma túy đã qua giám định;

- Tiền Việt Nam 960.000 đồng gồm các tờ tiền có mệnh giá như sau: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 02 (hai) tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 02 (hai) tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 5.000 đồng;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, số loại Viva, màu xanh đen, biển số 53V3-5156, số khung: BE44E-VN100795, số máy: E413-VN100795 đã qua sử dụng, trầy xước nhiều chỗ;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A21s, màu xanh đen, số kiểu máy SM-A217F/DS, số sê ri R58N53L11SY, IMEI (khe 1) 351662611435977, IMEI (khe 2) 352465211435978, màn hình bị nứt kèm theo sim số 0775892201 đã qua sử dụng;

- 01 (một) bình nhựa có nắp màu vàng, trên nắp có gắn 01 (một) đoạn ống nhựa (dạng ống hút) màu đen;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen, loại bàn phím, Model: 105, IMEI: 357825/06/376748/6, bị trầy xước nhiều chỗ, kèm theo sim số 0766945883 đã qua sử dụng.

Đối với người đàn ông tên C, khoảng 31 tuổi (người bán ma túy cho bị cáo Lâm Quốc M): Do bị cáo M khai không rõ lai lịch, địa chỉ và Công an phường 8, thành phố T, tỉnh T xác định tại khu vực ngã tư S thuộc khóm 5 và khóm , phường, thành phố T không có đối tượng nào tên C, khoảng 31 tuổi có hoạt động liên quan đến ma túy. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T, tỉnh T không có cơ sở xác minh mời làm việc. Khi nào xác minh mời làm việc được, nếu đủ tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với Kim P (người mua ma túy của bị cáo Lâm Quốc M để sử dụng): Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của P đã vi phạm nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ. Do đó, Công an thành phố T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 750.000 đồng.

Đối với Kiên Quốc T (người mua ma túy của bị cáo Lâm Quốc M để sử dụng): Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T đã vi phạm nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ. Do đó, Công an thành phố T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 750.000 đồng.

Đối với Thạch Ngọc Th (người mua ma túy của bị cáo Lâm Quốc M để sử dụng): Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Th đã vi phạm nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ. Tuy nhiên, do Th đang bị áp dụng biện pháp hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo nghị định

111/2013/NĐ-CP. Do đó, Công an thành phố T, tỉnh T chuyển hồ sơ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Thuận đến Công an phường 8, thành phố T, tỉnh T để tiếp tục quản lý, giáo dục.

Đối với người tên N nhà ở huyện C, tỉnh T (người hùn tiền mua ma túy và sử dụng ma túy cùng với Thạch Ngọc Th): Do Th khai không rõ lai lịch, địa chỉ. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T, tỉnh T không có cơ sở xác minh mời làm việc. Khi nào xác minh mời làm việc được, nếu đủ căn cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T sẽ đề nghị xử lý sau.

Đối với Thạch Thanh Ph (người đi cùng với Kim P mua ma túy): Tuy đi cùng với P đến gặp bị cáo M, thấy P với bị cáo M có mua bán với nhau nhưng không biết là mua bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh không xử lý.

Đối với ông Ngô Vinh Q, sinh ngày 08/9/1990, nơi cư trú: số 15A/1, khóm 9, phường , thành phố T, tỉnh Trà V là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, số loại Viva, màu xanh đen, biển số 53V3-5156. Việc bị cáo M mượn xe của anh Q để làm phương tiện đi lại, sau đó M dùng chiếc xe đi giao ma túy anh Q hoàn toàn không biết nên không xem xét xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 69/CT-VKS-HS ngày 21/12/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đã truy tố Lâm Quốc M về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 2 Điều 255; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Lâm Quốc M phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy” như Bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lâm Quốc M từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; từ 07 năm đến 08 năm tù tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 07 năm đến 08 năm tù tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Đồng thời buộc bị cáo nộp lại 250.000 đồng tiền thu lợi bất chính sung ngân sách Nhà nước và đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lâm Quốc M đã khai nhận:

Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 02/6/2021, khi lực lượng Công an mời bị cáo Lâm Quốc M về trụ sở làm việc thì phát hiện gần nơi bị cáo M đang đậu xe tại khu vực khóm 7, phường , thành phố T, có 02 bịch nylon chứa ma túy loại: Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,4994 gam. Bị cáo M thừa nhận đang đợi bán ma túy cho đối tượng nghiện thì bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ và thừa nhận kể từ ngày 22/5/2021 đến ngày 01/6/2021 đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện gồm:

Kiên Quốc T 02 lần, 02 tép, giá 200.000đ/tép; Thạch Ngọc Th 02 lần (một lần 01 tép giá 200.000đ, 01 lần sử dụng chung tại nhà bị cáo giá 100.000đ) tổng cộng 300.000đ; Kim P 03 lần (hai tép giá 200.000đ/tép, một lần sử dụng chung tại nhà bị cáo giá 100.000đ) tổng cộng 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Qua khám xét nơi ở của bị cáo Lâm Quốc M tại khóm 9, phường 9, thành phố T phát hiện dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ bên trong nỏ thủy tinh là chất ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng: 0,1377 gam. Bị cáo M thừa nhận đã tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng và cung cấp ma túy, dụng cụ cho các đối tượng nghiện ma túy sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà bị cáo.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lâm Quốc M đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy; Mua bán trái phép chất ma túy; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà V đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Lâm Quốc M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy; Mua bán trái phép chất ma túy; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng. Ngoài ra nó còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác rất nguy hiểm.

Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến an ninh trật tự địa phương mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến pháp luật hình sự. Nguyên nhân dẫn đến vi phạm là do bị cáo ham lợi chạy theo lợi nhuận, bất chấp pháp luật miễn sao có tiền tiêu xài là được, còn hậu quả xảy ra thế nào bị cáo không màng đến. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo chưa tiền án, tiền sự; đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngô Vinh Q có yêu cầu được nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại Viva, biển số 53V3-5156, xe mô tô trên anh Q cho bị cáo mượn không liên quan đến vụ án. Xét thấy yêu cầu của anh Q là có cơ sở chấp nhận.

Đối với Kiên Quốc T, Thạch Ngọc Th và Kim P là đối tượng sử dụng ma túy. Mặc dù đã bị xử phạt hành chính, nhưng trước tòa hôm nay cũng cần phê phán nghiêm khắc để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong số: 351/M1; 01 phong bì niêm phong số: 351/M2 ghi ngày 06/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T; 01 bình nhựa có nắp màu vàng, trên nắp có gắn 01 đoạn ống nhựa (dạng ống hút) màu đen; tiền Việt Nam 960.000đ; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A21s màu xanh đen, số kiểu máy SM-A217F/DS, số seri R58N53L11SY, IMEI (khe 1) 351662611435977, IMEI (khe 2) 352465211435978, màn hình bị nứt kèm sim số 0775892201 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen,

loại bàn phím, Model: 105, IMEI: 357825/06/376748/6, bị trầy xước nhiều chỗ, kèm theo sim số 0766945883 đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại Viva, biển số 53V3-5156, số khung: BE44E-VN100795, số máy: E413-VN100795 bị trầy xước nhiều chỗ; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước hủy nhà nước số tiền 250.000 đồng tiền thu lợi bất chính và trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lâm Quốc M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy; Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Quốc M 01 năm tù tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 07 năm tù tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 07 năm tù tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành là 15 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/6/2021.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số: 351/M1; 01 phong bì niêm phong số: 351/M2 ghi ngày 06/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T; 01 bình nhựa có nắp màu vàng, trên nắp có gắn 01 đoạn ống nhựa (dạng ống hút) màu đen. Trả lại cho bị cáo Lâm Quốc M: tiền Việt Nam 960.000đ tịch thu sung ngân sách Nhà nước; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A21s màu xanh đen, số kiểu máy SM-A217F/DS, số seri R58N53L11SY, IMEI (khe 1) 351662611435977, IMEI (khe 2) 352465211435978, màn hình bị nứt kèm sim số 0775892201 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, loại bàn phím, Model: 105, IMEI: 357825/06/376748/6, bị trầy xước nhiều chỗ, kèm theo sim số 0766945883 đã qua sử dụng. Buộc bị cáo nộp 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính sung vào ngân sách Nhà nước.

Trả lại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngô Vinh Q: 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại Viva, biển số 53V3-5156, số khung: BE44E-VN100795, số máy: E413-VN100795 bị trầy xước nhiều chỗ.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lâm Quốc M nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Sỹ